

Số: /KH-UBND Tân Khai, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện Quy hoạch thị trấn Tân Khai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Chương trình hành động số 28-CTr/ĐU ngày 28/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị trấn về thực hiện Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025 (điều chỉnh, bổ sung).

UBND thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch thị trấn Tân Khai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung chủ yếu, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Đảng ủy thị trấn về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Xác định bước đi, lộ trình để cụ thể hóa phương án quy hoạch các ngành, lĩnh vực để đạt được các mục tiêu của quy hoạch.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan tích cực, chủ động phối hợp tổ chức triển khai các thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch đã đề ra.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến đến các cơ quan, đơn vị và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận cao trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư để cụ thể hóa các phương án quy hoạch gồm đầu tư công và các dự án đầu tư ngoài vốn đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất phù hợp với phương án phát triển các ngành, lĩnh vực theo từng giai đoạn.

- Xác định rõ các nguồn lực và giải pháp để thực hiện quy hoạch. Trong tổ chức thực hiện phải chủ động, sáng tạo, linh hoạt, có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU

1. Những mục tiêu, định hướng phát triển chính của Quy hoạch chung thị trấn

- Phát huy tiềm năng và lợi thế của thị trấn Tân Khai và vùng phụ cận huyện Hớn Quản, phát triển tốt những ngành kinh tế có tiềm năng, trong mối tương quan bền vững tổng thể và hài hòa của toàn nền kinh tế, môi trường và xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, đảm bảo thị trấn Tân Khai đạt chuẩn đô thị loại V và nâng cấp trở thành đô thị loại IV vào năm 2030, đảm bảo định hướng phát triển lâu dài và bền vững.

- Định hướng Thị trấn Tân Khai tiến tới trở thành đô thị trung tâm, động lực thúc đẩy kinh tế của huyện Hớn Quản.

- Tập trung đầu tư phát triển xây dựng thị trấn Tân Khai trở thành đô thị văn minh, hiện đại, có chất lượng sống cao, bảo vệ môi trường.

- Làm cơ sở cho các công tác quản lý xây dựng và triển khai tiếp công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng theo quy hoạch. Tạo cơ hội thuận lợi cho các chương trình phát triển, các dự án đầu tư, sử dụng hợp lý các nguồn lực đảm bảo phát triển bền vững lâu dài.

1. 1. Kinh tế - xã hội:

a. Kinh tế:

- Thu ngân sách hàng năm tăng 10-12%, đến năm 2025 dự kiến thu khoảng 120 tỷ đồng; cơ cấu công nghiệp, dịch vụ 80%; nông nghiệp 20%;

- Phân đầu thu nhập bình quân đầu người hàng năm tăng 5-7 triệu đồng/người, đến cuối năm 2025 dự kiến 80 triệu đồng/người;

- Phân đầu tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên 90% hàng năm.

- Phát huy mọi nguồn lực để thu hút đầu tư phát triển đô thị Tân Khai; trước mắt phối hợp cùng các cấp hoàn thiện các quy hoạch tổng thể đô thị, quy hoạch phân khu, quy hoạch các ngành giao thông, điện, nước...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đô thị, đất đai; nâng cao hiệu quả công tác thu, chi ngân sách;

- Phân đầu trong nhiệm kỳ thị trấn Tân Khai đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Xây dựng kế hoạch chỉnh trang đô thị đặt tên đường, số nhà.

- Đảm bảo trật tự xây dựng, trật tự đô thị và vệ sinh môi trường.

- Thương mại – dịch vụ: Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chợ Tân Khai; nâng cao hiệu quả thu phí chợ. Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài thị trấn đầu tư phát triển kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác trên địa bàn đáp ứng nhu cầu sản xuất đời sống và nâng cao thu nhập cho nhân dân. Nâng cao chất lượng hàng hóa, các loại

hình dịch vụ như: Y tế, giáo dục, bưu chính viễn thông, vận tải hàng hóa, hành khách...

- Phát triển nông nghiệp công nghệ cao: xây dựng và phát huy hiệu quả chuỗi liên kết, từng bước di dời các cơ sở chăn nuôi, các cơ sở sản xuất trong khu dân cư ra vùng khác theo quy định.

Tiếp tục thực hiện theo quy hoạch phát triển các khu cụm công nghiệp của tỉnh, trên địa bàn thị trấn phát triển 01 khu công nghiệp và 01 cụm công nghiệp:

+ Khu công nghiệp Tân Khai II. Quy mô diện tích: Khoảng 160ha;

+ Cụm công nghiệp Lê Vy. Quy mô diện tích: 20ha

b. Về văn hóa – xã hội, khoa học công nghệ:

- Phát huy hiệu quả các nhà văn hóa, các Câu lạc bộ.

- Thực hiện tốt qui ước ở khu dân cư đến từng hộ gia đình, từng tổ dân phố.

- Thường xuyên quan tâm gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, nạn nhân chất độc da cam, rà soát, bổ sung kịp thời các đối tượng hưởng chế độ chính sách xã hội.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, phổ cập giáo dục ở các cấp học, tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện tốt và giảm thiểu tỷ lệ học sinh bỏ học. Phát huy hiệu quả của Trung tâm văn hóa thể dục thể thao và giáo dục cộng đồng của thị trấn. Phân đầu trường THCS Tân Khai đạt chuẩn quốc gia.

- Tạo điều kiện để các đơn vị đào tạo, tuyển chọn lao động có chất lượng cao.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đẩy mạnh việc xã hội hóa thể dục thể thao nhằm thu hút nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao. Duy trì, khôi phục văn hóa truyền thống; phát huy hiệu quả các Câu lạc bộ, các lễ hội như Chọi trâu, Kỳ yên, Cầu Bông, Cầu mưa...từng bước khôi phục văn hóa truyền thống như lễ hội Cầu Mưa, ...

- Huy động các nguồn lực phân đầu đến cuối nhiệm kỳ không còn hộ nghèo.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến từng chi hội, câu lạc bộ, tổ dân phố về việc thực hiện tốt các chủ trương đường lối chính sách pháp luật của Đảng và nhà nước. Tăng cường công tác tuyên truyền toàn dân mua và sử dụng bảo hiểm y tế.

- Xây dựng hệ thống y tế cơ sở (ở khu phố) mạnh về nhân sự; phát huy hiệu quả phòng bệnh trước nhất là bệnh ung thư, sốt xuất huyết,...

1.2. Tỷ lệ đô thị hóa:

- Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt tối thiểu 45%, đến năm 2030 đạt trên 50%. Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 35% vào năm 2025, đến năm 2030 đạt khoảng trên 50%

- Đến năm 2025, 100% các khu chức năng hiện có và đô thị mới có quy hoạch chi tiết, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị; bảo đảm đô thị hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng về y tế, giáo dục, đào tạo và công trình văn hóa cấp đô thị.

- Đến năm 2030, hình thành một số trung tâm đô thị cấp huyện, cấp đô thị đạt các chỉ tiêu về y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa cấp đô thị tương đương mức bình quân của các đô thị trong khu vực.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị dự kiến đạt khoảng 11 – 16% vào năm 2025, 16 – 26% vào năm 2030. Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 – 8m² vào năm 2025, khoảng 8 – 10m² vào năm 2030. Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người đạt tối thiểu 28m² vào năm 2025, đến năm 2030 đạt tối thiểu 32m².

- Xây dựng được mạng lưới đô thị kết nối đồng bộ, không có đường cụt, kết cấu đường hoàn thiện mặt đường, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng vào năm 2030.

1.3. Nhu cầu hệ thống hạ tầng xã hội – kỹ thuật:

- Bổ sung hệ thống hạ tầng xã hội của thị trấn nhằm đáp ứng đủ nhu cầu của người dân. Cần bổ sung thêm hệ thống các không gian mở, công viên trung tâm có quy mô lớn.

- Quan tâm tạo lập quỹ đất xây dựng hệ thống nhà ở xã hội phục vụ tốt hệ thống dịch vụ xã hội đô thị.

- Cần có đầu tư hạ tầng khung nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị cũng như yếu tố thẩm mỹ của đô thị trung tâm huyện lỵ. Cụ thể như sau:

- + Ngâm hóa hệ thống dây điện, nước và cáp quang thông tin;
- + Xây dựng, hoàn thiện hệ thống giao thông. Cần có quỹ đất cho các không gian giao thông tĩnh;
- + Bố trí các trạm trung chuyển rác để thu gom và vận chuyển về các bãi rác;
- + Đầu tư các tuyến giao thông chính đến hết ranh giới của thị trấn làm trục chính đô thị;
- + Xây dựng hoàn chỉnh những trục đường phân khu tại các khu phố, đảm bảo liên thông giữa các khu vực trong thị trấn, xã lân cận;
- + Xây dựng hệ thống kè dọc các suối trong đô thị nhằm phòng chống sạt lở và tạo cảnh quan.

2. Về phát triển kết cấu hạ tầng một số lĩnh vực

2.1. Về hạ tầng giao thông

a. Quốc lộ:

- Quốc lộ 13: là trục giao thông huyết mạch nối các tỉnh thành gồm Tp.HCM, Bình Dương, Bình Phước, tuyến bắt đầu từ quận Bình Thạnh-Tp.HCM đến cửa khẩu quốc tế Hoa Lư.

- Đoạn qua khu vực thị trấn Tân Khai sẽ được nâng cấp mở rộng với quy mô 10 làn xe, gồm phần đường chính 12m x 2, phần đường gom 8m x 2, các dải phân cách 3m + 2.5m x 2, vỉa hè 6m x 2, lộ giới 60m.

b. Đường tỉnh:

- ĐT.756C: đoạn trong đô thị sẽ được nâng cấp thành đường chính đô thị, quy mô 6 làn xe, lộ giới 42m.

c. Đường đô thị: Thực hiện và quản lý theo quy hoạch chung được duyệt

d. Đường sắt: Quản lý tốt đường sắt đã được quy hoạch, cương quyết xử lý các trường lấn chiếm, xây dựng trái phép trong phạm vi quy hoạch đường sắt.

2.2. Hạ tầng thủy lợi

- Hạ tầng cấp nước:

+ Khu vực thị trấn Tân Khai được cung cấp từ nhà máy nước Chơn Thành đưa lên kết hợp với trạm cấp nước Đập Bàu Úm để cung cấp nước cho khu vực.

+ Mạng lưới cấp nước đô thị được quy hoạch theo hướng đảm bảo cung cấp 100% cho các nhu cầu dùng nước.

+ Mạng lưới cấp nước: để đảm bảo áp lực nước trong ống ổn định trong những giờ cao điểm thì bố trí chủ yếu là tuyến mạch vòng, những khu vực nhỏ và dùng nước ít mới bố trí mạch nhánh.

+ Các tuyến ống cấp nước mới xây dựng dọc theo các tuyến đường kết hợp với các tuyến ống hiện hữu tạo thành mạng vòng khép kín.

+ Ống cấp nước được ưu tiên bố trí trên vỉa hè và chạy dọc theo các tuyến đường

+ Mạng lưới ống cấp được bố trí đảm bảo lưu lượng và áp lực, đồng thời đảm bảo việc giao cắt với các đường ống khác.

+ Ống được bố trí gồm ống truyền tải có đường kính lớn D200; D100; D150 và ống phân phối có đường kính D100 (đảm bảo cho cứu hỏa).

- Hạ tầng tiêu, thoát nước

+ Tiếp tục thực hiện phối hợp vận động người dân hiến đất, vật kiến trúc, cây trồng để thực hiện dự án Nạo vét suối Xa Cát

+ Phối hợp với Ban Quản quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện hoàn thiện dự án Mương thoát nước Khu Công nghiệp Tân Khai II giai đoạn 1 và giai đoạn 2.

+ Thực hiện đầu tư hệ thống mương thoát nước từ Đường ĐT756C đoạn qua khu phố 6.

+ Hàng năm rà soát hệ thống mương, suối, ao hồ, đập để xây dựng phương án đề xuất nâng cấp, cải tạo và quản lý, không để người dân lấn chiếm, san lấp trái quy định.

2.3. Hạ tầng điện

- Nguồn điện: Thị trấn Tân Khai được cấp điện từ nguồn điện lưới quốc gia qua trạm Bình Long 110/22kV – 2x40MVA và trạm Minh Hưng 110/22kV – 63MVA (thuộc thị xã Chơn Thành), 2 trạm này nhận điện lưới qua tuyến 110kV từ trạm Bình Long 2 220/110kV – 2x250MVA.

- Các tuyến trung thế hiện hữu được giữ lại, cải tạo nâng cấp và dịch chuyển theo việc mở rộng lòng lề đường.

- Xây dựng mới các tuyến trung thế vào các khu vực quy hoạch.

2.4. Hạ tầng thông tin và truyền thông

- Các dịch vụ bưu chính:

+ Hoàn thành việc phát triển mạng lưới, phát triển rộng khắp các dịch vụ bưu chính. Mở rộng lĩnh vực cung cấp dịch vụ theo hướng cung cấp ứng dụng rộng rãi trong mọi lĩnh vực. Ứng dụng công nghệ hiện đại để triển khai tự động hóa trong khai thác, tin học hóa các công đoạn bưu chính.

+ Cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông đa dạng, phục vụ kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng.

- Các dịch vụ viễn thông:

+ Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông tiên tiến, hiện đại, hoạt động hiệu quả, an toàn và tin cậy, có độ bao phủ rộng khắp. Phát triển mạnh mẽ thế hệ sau (NGN) nhằm cung cấp đa dịch vụ trên một hạ tầng thống nhất. Đẩy mạnh phát triển mạng truy nhập băng rộng để bảo đảm phát triển các ứng dụng trên mạng như: chính phủ điện tử, thương mại điện tử, đào tạo, khám chữa bệnh từ xa và các ứng dụng khác.

+ Các mạng viễn thông di động phát triển hệ thống thông tin di động thứ 4,5 (4,5G) và các thế hệ tiếp sau. Phát triển các dịch vụ phù hợp với xu hướng hội tụ công nghệ phát thanh, truyền hình, công nghệ thông tin và viễn thông, đáp ứng kịp thời nhu cầu trao đổi thông tin của toàn xã hội, thỏa mãn đời sống của người dân trong khu vực.

- Xây dựng mạng chuyên mạch đa dịch vụ tốc độ cao với công nghệ chuyên mạch theo giao thức IP và ATM. Bên cạnh đó cần khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng chung hạ tầng viễn thông thụ động (điểm phục vụ công cộng, nhà, trạm, cột ăng ten, công bể cáp ngầm...) để đảm bảo cảnh quan, môi trường và quy hoạch đô thị.

2.5. Hạ tầng thương mại, dịch vụ

- Nâng cấp chợ Tân Khai phục vụ nhu cầu phát triển của dân số đến năm 2030.

2.6. Hạ tầng xử lý chất thải

- Xây dựng hệ thống nước thải riêng (với nước mưa), có trạm xử lý cho các khu vực xây dựng mới.

- Nước thải sinh hoạt tại khu vực thị trấn phải được xử lý đạt giới hạn theo QCVN14-2008/BTNMT trước khi xả ra nguồn.

- Nước thải từ nhà dân, các công trình công cộng phải được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi thoát ra cống thoát nước thải để thu gom nước thải về nhà máy xử lý nước thải tập trung.

2.7. Hạ tầng xã hội

a. Văn hóa:

- Nâng cấp cải tạo các công trình văn hóa hiện hữu: Quảng trường, Bia tượng niệm, tượng đài chiến thắng Tàu Ô, NVH khu phố Tàu Ô.

- Quy hoạch 01 khu tượng đài ((thuộc TTHC huyện) quy mô 0,45ha.

- Quy hoạch 01 Trung tâm VH – TDTT (thuộc TTHC huyện) quy mô 2,87 ha.

- Xây dựng 01 NVH thị trấn Tân Khai quy mô 0,1ha

b. Giáo dục:

- Nâng cấp cải tạo các công trình giáo dục hiện hữu.

- Xây dựng 01 điểm trường mầm non Khu phố 7 quy mô 0,05ha.

- Quy hoạch khu đất khoảng 02ha để xây dựng Trường tiểu học Tân Khai B, 1,79 ha để xây dựng Trường tiểu học Tân Khai A (khu TTHC)

c. Y tế:

- Nâng cấp cải tạo các công trình y tế hiện hữu.

- Quy hoạch khu đất khoảng 0,27ha để xây dựng trạm y tế (thuộc Khu TTHC).

d. Thể thao:

Quy hoạch mới Sân thể thao (thuộc TTHC) khoảng 3,35ha; quy hoạch quỹ đất xây dựng khu thể thao các khu phố khoảng 4,3ha; Xây dựng mới Sân bóng Tân Khai 3,0ha (khu phố 3)

3. Về nhu cầu vốn đầu tư phát triển

Năm 2021 là 38,7 tỷ đồng, cụ thể:

- + Xây dựng 6 tuyến đường nhựa với tổng mức đầu tư: 35,5 tỉ đồng
- + Sửa chữa khuôn viên thị trấn với tổng mức đầu tư 0,7 tỷ đồng
- + Xây dựng sân bê tông, hàng rào nhà văn hoá khu phố 7, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với tổng mức đầu tư 0,5 tỷ đồng
- + Nâng cấp trụ sở trạm Y tế TT Tân Khai với tổng mức đầu tư 0,4 tỷ đồng
- + Nâng cấp trụ sở UBND TT Tân Khai với tổng mức đầu tư 1,2 tỷ đồng
- + XD hệ thống mương thoát nước khu phố 2, TT Tân Khai với tổng mức đầu tư 0,9 tỷ đồng
- + XD sân bê tông và nâng cấp nhà văn hóa cộng đồng, khu phố 3, thị trấn Tân Khai với tổng mức đầu tư 0,7 tỷ đồng
- + Xây dựng hàng rào nhà văn hoá khu phố 3, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước với tổng mức đầu tư: 0,8 tỷ đồng
- + XD Sân bê tông, hàng rào nhà văn hóa khu phố Tàu Ô, thị trấn Tân Khai với tổng mức đầu tư 0,7 tỷ đồng

Năm 2022 là 24,705 tỷ đồng, cụ thể:

- + Cải tạo nâng cấp nghĩa trang nhân dân KP Tàu Ô thành Nghĩa trang TT Tân Khai (Giai đoạn 1) với tổng mức đầu tư 5,4 tỷ đồng.
- + Thảm nhựa 4 tuyến đường với tổng mức đầu tư 28,5 tỷ đồng.
- + Sửa chữa các hạng mục nhà bia tường niệm liệt sỹ thị trấn Tân Khai với tổng mức đầu tư 0,3 tỷ đồng

Giai đoạn từ năm 2023-2025 là 24,149 tỷ đồng, cụ thể:

- + Đôn đốc các nhà đầu tư triển khai xây dựng các dự án khu dân cư sau: Khu công nghiệp Tân Khai 2, dự án Nạo vét suối Xa Cát, đầu tư xây dựng tỉnh thực hiện hoàn thiện dự án Mương thoát nước Khu Công nghiệp Tân Khai II giai đoạn 1 và giai đoạn 2, đầu tư hệ thống mương thoát nước từ Đường ĐT756C đoạn qua khu phố 6
- + Hàng năm rà soát hệ thống mương, suối, ao hồ, đập đê xây dựng phương án đề xuất nâng cấp, cải tạo và quản lý, không để người dân lấn chiếm, san lấp trái quy định.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, thành viên UBND thị trấn theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

2. Công chức Tài chính – kế toán

- Phối hợp với Chi cục Thuế khu vực Bình Long - Hớn Quản thực hiện tốt công tác tuyên truyền chính sách pháp luật thuế đến tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh, cộng đồng dân cư trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan xây dựng cơ chế, chính sách quản lý kinh phí thực hiện Chương trình; hướng dẫn quản lý vốn; thanh toán, quyết toán các nguồn vốn đầu tư theo quy định.

3. Công chức Địa chính – xây dựng

- Tiếp tục tham mưu UBND thị trấn rà soát, thúc đẩy nhà đầu tư lĩnh vực công thương trong thời gian tới, góp phần tạo nguồn thu ổn định chi ngân sách.

- Tham mưu UBND thị trấn quản lý, định hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện theo hướng chuyên sâu, tạo chuỗi liên kết trong sản xuất, kinh doanh.

- Theo dõi tiến độ thực hiện, định kỳ báo cáo tình hình triển khai kế hoạch; tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Thực hiện nhiệm vụ các công việc khác theo phân công của lãnh đạo.

- Chủ trì, phối hợp các ngành đề xuất các danh mục công trình dự án nhằm đảm bảo đạt chuẩn Tân khai đô thị văn minh theo kế hoạch đề ra.

4. Công chức Văn hóa – xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Địa chính - Xây dựng và các khu phố triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn thị trấn đến năm 2025. Phối hợp lập kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, chế biến, bảo quản nông sản đáp ứng nhu cầu của cơ cấu lại ngành nghề gắn với xây dựng đô thị văn minh.

5. Công an, Ban chỉ huy quân sự thị trấn.

- Chủ trì, tham mưu giúp UBND thị trấn theo dõi thực hiện các công việc về Xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng an ninh. Phối hợp với bộ phận có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện theo kế hoạch

- Xây dựng lực lượng công an tinh nhuệ, mưu trí, dũng cảm; củng cố các lực lượng vũ trang nhân dân đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng.

- Tăng cường công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, dân quân tự vệ tại chỗ của Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn; đảm bảo giao quân đạt và vượt chỉ tiêu trên giao.

An ninh: củng cố lực lượng phòng cháy chữa cháy, đội dân phòng, tổ dân phố, tổ bảo vệ dân phố; Duy trì và phát triển mới các mô hình phòng chống tội phạm trong nhân dân.

- Tiếp tục chủ động nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn. Tăng cường công tác phối hợp tập trung giải quyết những vụ việc phức tạp liên quan đến đất đai.

6. Các tổ chức đoàn thể:

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng; tiếp tục củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể trong đời sống xã hội ở địa phương, chú trọng vào chất lượng hoạt động của các đoàn thể; đẩy mạnh phong trào hành động cách mạng, giới thiệu đoàn viên, hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; củng cố tổ chức ở các đoàn thể. Chú trọng vai trò giám sát, phản biện xã hội. Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, đạo đức lối sống, tinh thần cảnh giác, đấu tranh chống tiêu cực và tệ nạn xã hội, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; thực hiện tốt công tác hòa giải, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, làm việc theo hiến pháp, pháp luật.

- Chủ động phối hợp với UBND thị trấn triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ cho người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp để thực hiện theo các mục tiêu, định hướng của Kế hoạch hành động; tham gia có trách nhiệm trong công tác truyền thông, phản biện xã hội và vận động thành viên, hội viên, quần chúng nhân dân tham gia phát triển nông nghiệp. Tham gia đề xuất cơ chế chính sách và biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân là thành viên tham gia đầu tư phát triển nông nghiệp

7. Ban Quản lý các khu phố

- Chủ động phối hợp với các bộ phận chuyên môn của thị trấn, các chủ đầu tư triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức cộng đồng, vận động nhân dân tự giác, tích cực tham gia xây dựng phong trào xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng văn minh đô thị, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường.

- Căn cứ tình hình thực tế của khu phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của khu dân cư.

- Thực hiện tuyên truyền, quán triệt nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện, UBND thị trấn về Chương trình phát triển nông nghiệp, lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn, chủ động huy động thêm nguồn lực; thường xuyên kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thị trấn Tân Khai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. UBND thị trấn đề nghị các ban, ngành, đoàn thể có liên quan và các khu phố nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTĐU; TT.HĐND thị trấn;
- CT, các PCT. UBND thị trấn;
- UBMTTQVN, các ban ngành đoàn thể TT;
- Ban quản lý các khu phố;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**